

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

HUYỆN KRÔNG BÔNG

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số:03/2021/HN&GD - ST

Ngày: 22/3/2021

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về con chung”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Huế

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Minh: Phó chủ tịch hội cựu chiến binh
2. Ông Rmah In – Phó chủ tịch hội người cao tuổi huyện Krông Bông

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Tấn Duy – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông không tham gia phiên tòa.

Ngày 22 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 07/2021/TLST–HNGĐ ngày 18/01/2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về con chung” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 02/3/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2021/QĐST – HNGĐ ngày 11/3/2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Trường V, sinh năm: 1985 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Bị đơn: Anh Phạm Văn Tr, sinh năm: 1984 (có mặt)

Đồ trú tại: Tổ dân phố A, TT. KK, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai và trong quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Trần Thị Tường V trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Phạm Văn T chung sống với nhau từ năm 2005 có đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân thị trấn KK, KB, Đắk Lắk. Trong cuộc sống chung, vợ chồng chị đã xảy ra mâu thuẫn với nhau do bất đồng quan điểm sống, anh Phạm Văn T không có trách nhiệm với gia đình, không chăm chỉ làm ăn mà thường xuyên đi đánh bài, mọi gánh nặng về kinh tế trong gia đình, chỉ một mình chị bươn chải. Do vậy, vợ chồng thường to tiếng cãi nhau, gia đình không hạnh phúc. Nhiều khi có chuyện gì buồn bực là anh Phạm Văn T lại kiếm cớ về gây gổ rồi đánh chị. Vì không thể chung sống với nhau được nên chị đã đưa hai người con chung là Phạm Đại K và Phạm Đại H về nhà mẹ đẻ của chị ở Đà Nẵng để sinh sống từ tháng 9/2020 cho đến nay. Chị và anh Phạm Văn T không có sự quan tâm, chăm sóc nhau. Nhận thấy, không thể về sum họp để duy trì hạnh phúc gia đình nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Văn T.

Về con chung: Chị và anh Phạm Văn T có với nhau hai người con chung là:

- Phạm Đại K, sinh ngày 10/3/2014
- Phạm Đại H, Sinh ngày 14/7/2006.

Khi ly hôn, chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai người con chung. Tuy nhiên, do các con cũng đã ý thức được nguyện vọng của mình nên khi các con muốn ở với ai chị cũng đều tôn trọng và đồng ý .

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết

Trong bản tự khai và quá trình tố tụng tại Tòa án , bị đơn anh Phạm Văn T trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Trần Thị Tường V chung sống với nhau từ năm 2005, anh chị có đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân thị trấn KK, KB, Đắk Lắk. Vợ chồng anh chung sống hạnh phúc một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân giữa hai vợ chồng là do bất đồng quan điểm sống. Những khi anh đi làm ăn xa, chị Trần Thị Tường V thường ghen tuông vô cớ, rồi vợ chồng lời qua tiếng lại với nhau. Năm 2020, chị Trần Thị Tường V dẫn hai người con chung về Đà Nẵng sinh sống với bố mẹ chị Trần Thị Tường V

rồi không về Krông Bông nữa. Nay, chị Trần Thị Tường V làm đơn xin ly hôn với anh nhưng anh không muốn ly hôn, muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nuôi dạy hai con .

Về con chung: Vợ chồng anh có hai người con chung là:

- Phạm Đại K, sinh ngày 10/3/2014
- Phạm Đại H, sinh ngày 14/7/2006.

Trường hợp vợ chồng phải ly hôn thì anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cả hai người con chung nhưng anh tôn trọng ý kiến của các con. Các con muốn ở với ai, anh cũng đều đồng ý.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Phạm Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Phạm Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tại bản tự khai ngày 24/2/2021, cháu Phạm Đại H có nguyện vọng được ở với bố. Vì hiện nay bố cháu đang bị bệnh, cháu muốn ở với bố để chăm sóc bố cháu.

Tại bản tự khai ngày 24/2/2021, cháu Phạm Đại K có nguyện vọng được ở với mẹ. Vì cháu thương mẹ và muốn ở với mẹ

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Về hôn nhân: Chị Trần Thị Tường V không đồng ý đoàn tụ và đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn. Còn anh Phạm Văn T mong muốn vợ chồng quay về đoàn tụ.

Về con chung: Anh Phạm Văn T và chị Trần Thị Tường V thỏa thuận khi ly hôn giao cháu Phạm Đại H cho anh Phạm Văn T trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Phạm Đại K cho chị Trần Thị Tường V trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Phạm Văn T và chị Trần Thị Tường V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Phạm Văn T và chị Trần Thị Tường V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị Tường V tự nguyện chịu toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm

Tại phiên tòa hôm nay, chị Trần Thị Tường V có đơn xin xét xử vắng mặt

Bị đơn anh Phạm Văn T vẫn giữ nguyên quan điểm, không muốn con cái không có cha mẹ, anh muốn vợ chồng quay về đoàn tụ để cùng nuôi dạy con. Do vậy, anh không

đồng ý ly hôn nhưng trường hợp Tòa án quyết định cho anh và chị Trần Thị Tường V ly hôn thì anh cũng đồng ý ly hôn với chị Trần Thị Tường V .

Về con chung: Trường hợp phải ly hôn thì anh đồng ý giao con chung là Phạm Đại K cho chị Trần Thị Tường V trực tiếp nuôi dưỡng và anh đồng ý trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phạm Đại H.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Phạm Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản xác minh ngày 24/2/2021, đại diện chính quyền địa phương cho biết: Chị Trần Thị Tường V và anh Phạm Văn T là vợ chồng. Cả hai chung sống với nhau một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn do anh Phạm Văn T chơi cờ bạc và có bị xử phạt vi phạm hành chính về tội đánh bạc. Ngoài ra, còn mâu thuẫn khác nữa là do chị Trần Thị Tường V cho rằng anh Phạm Văn T có quan hệ với người phụ nữ khác. Từ tháng 9/2020 đến nay, chị Trần Thị Tường V không còn chung sống với anh Phạm Văn T tại địa phương nữa.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày và xác nhận của đương sự trước phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thẩm quyền:* Chị Trần Thị Tường V yêu cầu Tòa án giải quyết “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” với anh Phạm Văn T. Các đương sự đều có hộ khẩu thường trú tại Tổ dân phố A, thị trấn KK, KB, Đắk Lắk. Do vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung vụ án:*

- *Về hôn nhân:* Chị Trần Thị Tường V và anh Phạm Văn T tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2005. Có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân TT. KK, KB, Đắk Lắk . Do vậy, hôn nhân giữa chị Trần Thị Tường V và anh Phạm Văn T là hôn nhân hợp pháp.

Tuy nhiên, vợ chồng anh chị gần đây thường xảy ra mâu thuẫn do không còn tin tưởng và tôn trọng nhau. Từ khoảng tháng 9/2020 đến nay, chị Trần Thị Tường V đã bỏ về nhà cha mẹ đẻ tại Quảng Nam để sinh sống, giữa hai vợ chồng không có sự quan tâm, chăm

sóc nhau.

Mặc dù, anh Phạm Văn T không muốn ly hôn, muốn vợ chồng đoàn tụ nhưng trong một khoảng thời gian dài như vậy, cả anh Phạm Văn T và chị Trần Thị Tường V không có phương án hòa giải, bỏ qua cho nhau để cùng sum họp lo cho cuộc sống gia đình. Nhận thấy, mâu thuẫn giữa chị Trần Thị Tường V và anh Phạm Văn T đã trầm trọng, hôn nhân không thể hàn gắn được. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị Tường V đối với anh Phạm Văn T .

Về con chung: Chị Trần Thị Tường V và anh Phạm Văn T có hai người con chung là Phạm Đại K, sinh ngày 10/3/2014 và Phạm Đại H , sinh ngày 14/7/2006.

Để đảm bảo quyền lợi của các con chưa thành niên và nguyện vọng của các đương sự, cần giao cho anh Phạm Văn T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Đại H và giao cháu Phạm Đại K cho chị Trần Thị Tường V trực tiếp nuôi dưỡng.

- *Về cấp dưỡng:* Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét giải quyết.

- *Về tài sản chung :* Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[3] *Về án phí:* Chị Trần Thị Tường V tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là phù hợp với qu định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 48; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273; Điều 278 và khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Tường V về việc xin ly hôn với anh Phạm Văn T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 20, ngày 29/8/2005 do Ủy ban nhân dân TT. KK, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk cấp cho chị Trần Thị Tường V và anh Phạm Văn T hết hiệu lực kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

[2] *Về con chung*: Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Trần Thị Tường V và anh Phạm Văn T về việc người trực tiếp nuôi con khi ly hôn, cụ thể như sau:

- Anh Phạm Văn T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phạm Đại H, sinh ngày 14/7/2006

- Chị Trần Thị Tường V trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phạm Đại K, sinh ngày 10/3/2014

Chị Trần Thị Tường V và anh Phạm Văn T vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật như: có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở thực hiện quyền này.

Để đảm bảo quyền lợi chung của con chưa thành niên, các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[3] *Về án phí*: Chị Trần Thị Tường V tự nguyện chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền 300.000đ mà chị Trần Thị Tường V đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0006843 ngày 13/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Bông.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND H. Krông Bông;
- Chi cục THADS;
- Các đương sự;
- UBND TT KK;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- *Lưu HS, VP.*

Trương Thị Huế